

Số:16 /TB-VNG

Ea Ô, ngày 26 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

VV tập trung học sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027

Thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND, ngày 30/03/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027 tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông nội trú và trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Trường THPT Võ Nguyên Giáp thông báo như sau:

1/ Tập trung học sinh trúng tuyển lớp 10, năm học 2026-2027 (có danh sách kèm theo).

2/ Nội dung:

- Hướng dẫn, tư vấn chọn tổ hợp học tập.
- Phổ biến một số nội dung công việc chuẩn bị năm học mới.

3/ Thời gian: 8h00, ngày **28/7/2026** (sáng thứ Ba)

+ Từ 8h00 đến 8h15: Nhà trường hướng dẫn chung tại sân trường

+ Từ 8h15 đến 9h00: Học sinh tập trung về các lớp tạm thời (có danh sách được niêm yết trên trang web và tại các phòng học) để nghe thầy cô giáo hướng dẫn cụ thể hơn.

4/ Địa điểm: Trường THPT Võ Nguyên Giáp, thôn 1, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

5/ Lưu ý: Những học sinh chưa nộp đầy đủ hồ sơ nhập học thì khẩn trương hoàn thành nộp về phòng văn thư trước ngày 31/7/2026 để nhà trường tiến hành kiểm tra tính chính xác của dữ liệu tuyển sinh.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Dũng

HƯỚNG DẪN CHỌN TỔ HỢP
Chương trình GDPT 2018, lớp 10 năm học 2026 - 2027

I. Danh mục sách giáo khoa lớp 10 năm học 2026-2027

TT	Môn và chuyên đề học tập	Tên bộ sách	Ghi chú
1	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	
2	Ngữ Văn	Kết nối tri thức với cuộc sống	
3	Tiếng Anh	Global Success	
4	Lịch sử	Kết nối tri thức với cuộc sống	
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Kết nối tri thức với cuộc sống	
6	Giáo dục thể chất	Kết nối tri thức với cuộc sống	
7	Vật lý	Kết nối tri thức với cuộc sống	
8	Hóa học	Kết nối tri thức với cuộc sống	
9	Sinh học	Kết nối tri thức với cuộc sống	
10	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	
11	Địa lí	Kết nối tri thức với cuộc sống	
12	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Kết nối tri thức với cuộc sống	
13	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	
14	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	Kết nối tri thức với cuộc sống	
15	Giáo dục địa phương		

Lưu ý: Học sinh chỉ nên mua sách giáo khoa sau khi biết chắc chắn mình được bố trí vào lớp học cụ thể (vì gắn liền với môn học lựa chọn và chuyên đề học tập của môn học).

II. Chương trình giáo dục phổ thông 2018, lớp 10 năm học 2026-2027

1. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm:

Toán; Ngữ văn; Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh); Lịch sử; Giáo dục thể chất (GDTC); Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQP); hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp (HĐTN); nội dung giáo dục địa phương (GDĐP).

2. Các môn học lựa chọn, học sinh lựa chọn 04 môn trong số các môn sau:

Vật lý; Hóa học; Sinh học; Địa lí; Giáo dục Kinh tế và Pháp luật (GDKTPL); Công nghệ nông nghiệp (CNNN); Tin học.

3. Đối với chuyên đề học tập, cụm chuyên đề học tập lựa chọn (cụm 03 chuyên đề):

Khi vào dạy học trực tiếp, dựa trên nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhà trường sẽ tổ chức phù hợp nhằm phân hóa sâu giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

4. Đối với môn học tự chọn (tiếng dân tộc thiểu số và ngoại ngữ 2): Trong năm học 2026 -2027, nhà trường chưa tổ chức dạy học vì chưa có giáo viên bộ môn.

III. Các phương án lựa chọn tổ hợp.

Tổ hợp 1: Dự kiến khoảng 02 lớp, các môn học lựa chọn gồm:

1. Vật lí
2. Hóa học
3. Sinh học
4. Tin học

Tổ hợp 2: Dự kiến khoảng 03 lớp, các môn học lựa chọn gồm:

1. Vật lí
2. Sinh học
3. Địa lí
4. Tin học

Tổ hợp 3: Dự kiến khoảng 02 lớp, các môn học lựa chọn gồm:

1. Sinh học.
2. Công nghệ nông nghiệp (CNNN).
3. Địa lý.
4. Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKTPL).

Lưu ý: Học sinh lựa chọn các tổ hợp theo nguyện vọng 1; 2; 3 để làm căn cứ xếp lớp.

Ví dụ: Nguyện vọng 1 chọn tổ hợp 2; nguyện vọng 2 chọn tổ hợp 3...

IV. Hồ sơ nhập học gồm

- 1/ Học bạ (bản chính);
- 2/ Giấy khai sinh (bản sao);
- 3/ Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (bản chính);
- 4/ Giấy tờ ưu tiên khác (nếu có);
- 5/ Phiếu đăng ký chọn tổ hợp môn học (theo mẫu);

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2026-2027**

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	TrườngTHCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
1	Nguyễn Khánh An	Nữ	28/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	1
2	Lê Tấn An	Nam	16/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	2
3	Nguyễn Thị Linh An	Nữ	22/08/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	3
4	Nông Văn An	Nam	27/11/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	4
5	Phan Quỳnh Anh	Nữ	10/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	5
6	Hồ Thị Phương Anh	Nữ	24/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	6
7	Lê Phương Anh	Nữ	03/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	7
8	Mã Gia Anh	Nam	08/10/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	8
9	Đinh Đức Anh	Nam	12/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	9
10	Đặng Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	16/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	10
11	Đàm Thị Vân Anh	Nữ	30/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	11
12	Vũ Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	12/12/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	12
13	Lương Thị Ánh	Nữ	01/10/2011	Mường	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	13
14	Nguyễn Nguyệt Ánh	Nữ	11/02/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	14
15	Trần Lê Đình Bảo	Nam	14/03/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10A	15
16	Đoàn Gia Bảo	Nam	21/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	16
17	Đỗ Trọng Gia Bảo	Nam	27/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	17
18	Lê Nguyễn Huy Bảo	Nam	02/06/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	18
19	Nguyễn Phúc Gia Bảo	Nam	19/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	19
20	Ma Thị Ngọc Bích	Nữ	22/11/2011	HMMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	20
21	Phạm Văn Thanh Bình	Nam	28/02/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	21
22	H Dumì Byă	Nữ	30/08/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	22
23	H Ngát Byă	Nữ	21/02/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	23
24	H Duyên Byă	Nữ	09/01/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	24
25	H Phương Anh Byă	Nữ	07/11/2010	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	25
26	Vàng A Cảnh	Nam	14/07/2011	HMMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	26
27	Đặng Thành Công	Nam	07/03/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	27
28	Phạm Thành Công	Nam	20/06/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	28
29	Ma Văn Cương	Nam	19/07/2011	HMMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	29
30	Đàm Trần Cương	Nam	05/03/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	30
31	Nguyễn Văn Cường	Nam	15/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	31
32	Vi Văn Bảo Cường	Nam	25/03/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	32
33	Hà Minh Cường	Nam	10/12/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	33
34	Hà Vi Bảo Châu	Nữ	29/11/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	34
35	Nguyễn Mai Bảo Châu	Nữ	27/12/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10A	35



TT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
36	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	Nữ	22/10/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	36
37	Phạm Quỳnh	Chi	Nữ	14/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	37
38	Trần Yến	Chi	Nữ	03/06/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	38
39	Đồng Văn	Chí	Nam	08/06/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	39
40	Hoàng Văn	Chính	Nam	05/06/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	40
41	Giàng Seo	Di	Nam	08/10/2011	HMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	41
42	Nông Thị Ngọc	Diễm	Nữ	23/07/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	42
43	Long Thị	Dung	Nữ	23/02/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	43
44	Đậu Cao Anh	Duy	Nam	16/10/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10A	44
45	Nguyễn Bá	Duy	Nam	10/08/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10A	45
46	Triệu Thị Mỹ	Duyên	Nữ	29/09/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	1
47	Bùi Thùy	Dương	Nữ	04/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	2
48	Dương Thị Tuyết	Đan	Nữ	30/12/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	3
49	Nguyễn Trọng	Đạo	Nam	24/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	4
50	Hoàng Văn Tiến	Đạt	Nam	12/03/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	5
51	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	06/06/2011	Kinh	Trường THCS-THPT Tây Nguyên	10B	6
52	La Nhật	Đạt	Nam	26/03/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	7
53	Ngô Hải	Đăng	Nam	19/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	8
54	Vàng Vân	Đình	Nam	07/02/2011	HMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	9
55	Bàn Thị Bích	Đoan	Nữ	09/10/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	10
56	Long Dương	Đức	Nam	06/08/2011	Nùng	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10B	11
57	Mã Văn	Đức	Nam	03/10/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	12
58	Trương Quốc	Được	Nam	01/06/2010	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	13
59	Nguyễn Hương	Giang	Nữ	13/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	14
60	Nguyễn Thị Minh	Hà	Nữ	28/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	15
61	Trần Thanh	Hà	Nữ	20/11/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	16
62	Nguyễn Quang	Hải	Nam	18/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	17
63	Hoàng Trung	Hải	Nam	01/11/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	18
64	Lù Văn	Hải	Nam	04/09/2011	HMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	19
65	Trịnh Thanh	Hải	Nữ	18/11/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10B	20
66	Trần Mỹ	Hạnh	Nữ	23/10/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	21
67	Tổng Phạm Hồng	Hạnh	Nữ	24/05/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10B	22
68	Trương Thị	Hằng	Nữ	17/09/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	23
69	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	19/06/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	24
70	Trần Thị Minh	Hằng	Nữ	19/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	25
71	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	31/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	26
72	Đặng Ngọc	Hân	Nữ	03/08/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	27
73	Trần Hân	Hân	Nữ	23/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	28
74	Đàm Thị	Hiên	Nữ	16/08/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	29
75	Nguyễn Thế	Hiên	Nam	17/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	30
76	Nguyễn Bá	Hiệp	Nam	22/08/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10B	31



TT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	TrườngTHCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
77	Hà Phát	Hiệp	Nam	11/09/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	32
78	Đình Quang	Hiệp	Nam	23/09/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	33
79	Vũ Đức	Hiếu	Nam	06/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	34
80	Nông Đức	Hiếu	Nam	11/06/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	35
81	Lê Võ Minh	Hiếu	Nam	13/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	36
82	Hà Trung	Hiếu	Nam	21/09/2011	Thái	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	37
83	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	19/08/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	38
84	Nông Văn	Hiệu	Nam	28/02/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	39
85	Phạm An	Hoà	Nam	23/08/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	40
86	Bùi Thị	Hoài	Nữ	19/12/2011	Mường	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	41
87	Lương Việt	Hoàng	Nam	09/11/2011	Nùng	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10B	42
88	Giảng Minh	Hoàng	Nam	26/04/2011	H'Mông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	43
89	Ma Khánh	Hoàng	Nam	05/12/2011	H'Mông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10B	44
90	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	06/07/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10B	45
91	Lê Trần Huy	Hoàng	Nam	24/09/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	1
92	Phạm Thị Thanh	Hồng	Nữ	09/05/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	2
93	Đặng Nguyễn	Hùng	Nam	25/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	3
94	Lê Trương Việt	Hùng	Nam	20/08/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	4
95	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	17/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	5
96	Nguyễn Mạnh	Huy	Nam	08/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	6
97	Đặng Phúc	Huy	Nam	28/02/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	7
98	Nguyễn Hoàng Nhật	Huy	Nam	30/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	8
99	Mai Hoàng Gia	Huy	Nam	12/05/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	9
100	Hà Đức	Huy	Nam	24/08/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	10
101	Phạm Gia	Huy	Nam	14/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	11
102	Trần Gia	Huy	Nam	27/03/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	12
103	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	07/10/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10C	13
104	Đàm Thị Thanh	Huyền	Nữ	03/10/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	14
105	Bàn Tiến	Hưng	Nam	29/07/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	15
106	Lục Tuấn	Hưng	Nam	16/06/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	16
107	Nguyễn Khánh	Hưng	Nam	16/06/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	17
108	Nguyễn Thị Mai	Hương	Nữ	31/05/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	18
109	Lê Trung	Kiên	Nam	04/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	19
110	Lý Đức	Kiên	Nam	27/02/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	20
111	Đặng Vũ Tuấn	Kiệt	Nam	12/05/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	21
112	Nguyễn Tiến	Kiệt	Nam	09/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	22
113	Phan Tuấn	Kiệt	Nam	20/09/2011	Tày	Trường THCS Phan Chu Trinh	10C	23
114	Hà Văn	Kiệt	Nam	13/07/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	24
115	Hứa Vĩnh	Kỳ	Nữ	24/04/2011	Nùng	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10C	25
116	Dương Văn	Khang	Nam	04/08/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	26
117	Lý Nguyên	Khang	Nam	12/07/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	27



STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
118	Đinh Trọng	Khang	Nam	26/02/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	28
119	Phan Hoàng	Khang	Nam	14/08/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	29
120	Hồ Phúc	Khang	Nam	20/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	30
121	Nguyễn Phạm Gia	Khánh	Nam	13/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	31
122	Nông Đức	Khoa	Nam	26/04/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	32
123	Đỗ Tường	Lam	Nữ	30/05/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	33
124	Sầm Thị Kim	Lan	Nữ	02/12/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	34
125	Hồ Ngọc	Lâm	Nam	07/04/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	35
126	Đặng Võ Hoàng	Lâm	Nam	02/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	36
127	Hoàng Bảo	Lâm	Nam	12/12/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	37
128	Đinh Công	Lập	Nam	26/05/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	38
129	Mã Gia	Linh	Nữ	12/02/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	39
130	Nguyễn Đức	Linh	Nam	08/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	40
131	Dương Thị	Linh	Nữ	15/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	41
132	Vũ Thị Trúc	Linh	Nữ	01/11/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10C	42
133	Đỗ Thị Thùy	Linh	Nữ	29/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	43
134	Hoàng Thùy	Linh	Nữ	23/12/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	44
135	Vì Thị Phương	Loan	Nữ	21/02/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10C	45
136	Bùi Lý	Long	Nam	08/05/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	1
137	Nông Quang	Long	Nam	28/08/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	2
138	Trần Văn	Long	Nam	23/08/2011	Kinh	Trường THCS Phan Chu Trinh	10D	3
139	Nguyễn Tấn	Lộc	Nam	03/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	4
140	Trần Vĩnh	Lộc	Nam	06/01/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	5
141	Nguyễn Hiền	Lương	Nữ	06/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	6
142	Bùi Quang	Lưu	Nam	19/08/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	7
143	Trần Khánh	Ly	Nữ	01/01/2011	Dao	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10D	8
144	Phùng Thị Khánh	Ly	Nữ	23/09/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10D	9
145	Nguyễn Ngọc	Ly	Nữ	30/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Chu Trinh	10D	10
146	Hồ Thị Thanh	Mai	Nữ	24/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	11
147	Đàm Thị Xuân	Mai	Nữ	10/09/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	12
148	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	13
149	Nguyễn Trần Huyền	Mai	Nữ	03/08/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	14
150	Triệu Kim	Mão	Nam	12/05/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	15
151	Trần Thị Hoài	Mến	Nữ	19/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	16
152	Bàn Thị Hằng	Mi	Nữ	28/01/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	17
153	Nguyễn Hà Nhật	Minh	Nam	06/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	18
154	Đàm Thị	Minh	Nữ	04/12/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	19
155	Nguyễn Đăng Tự	Minh	Nam	16/05/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	20
156	Phạm Văn Nhật	Minh	Nam	29/01/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10D	21
157	Nguyễn Lê Cẩm	My	Nữ	19/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	22
158	Lê Thị Trà	My	Nữ	28/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	23



TT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	TrườngTHCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
159	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	17/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	24
160	Hà Phát	Nam	Nam	19/09/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	25
161	Phạm Văn	Nam	Nam	18/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	26
162	H Mli	Niê	Nữ	01/01/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	27
163	H Surin	Niê	Nữ	10/07/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	28
164	H Đê Li	Niê	Nữ	20/05/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	29
165	Ngô Quỳnh Hoa	Niê	Nữ	10/03/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	30
166	H Nhol	Niê	Nữ	20/01/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	31
167	H Julin	Niê	Nữ	17/02/2011	Ê-đê	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	32
168	Phạm Thúy	Nga	Nữ	30/09/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	33
169	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	14/10/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	34
170	Trần Thị Thùy	Ngân	Nữ	17/07/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	35
171	Bàn Xuân	Nghĩa	Nam	12/01/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	36
172	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	02/10/2011	Kinh	THCS 719	10D	37
173	Thái Bùi Bảo	Ngọc	Nữ	14/01/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10D	38
174	Nguyễn Duy Cao	Nguyên	Nam	14/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	39
175	Nguyễn Trung	Nguyên	Nam	12/07/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	40
176	Trần Phúc	Nguyên	Nam	23/07/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	41
177	Đặng Như	Nguyệt	Nữ	25/05/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	42
178	Bàn Thị	Nguyệt	Nữ	07/06/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10D	43
179	Nông Thanh	Nhàn	Nữ	01/04/2011	Nùng	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10D	44
180	Vũ Long	Nhật	Nam	07/07/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10D	45
181	Nguyễn Lê Bảo	Nhật	Nam	24/01/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10E	1
182	Hà Thị Yến	Nhi	Nữ	27/04/2011	Mường	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10E	2
183	Nông Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	09/03/2011	Nùng	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10E	3
184	Nguyễn Thị Khánh	Nhi	Nữ	12/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	4
185	Nông Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	05/06/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	5
186	Nguyễn Trịnh Đông	Nhi	Nữ	30/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	6
187	Nguyễn Thụy	Nhi	Nữ	11/04/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	7
188	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	11/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	8
189	Phan Ngọc	Nhi	Nữ	02/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	9
190	Phan Thị Đông	Nhi	Nữ	11/10/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	10
191	Nguyễn Trịnh Yến	Nhi	Nữ	29/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	11
192	Mó Sarô Yến	Nhi	Nữ	08/01/2011	Bru-Vân Kiều	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	12
193	Thào Thị Bích	Nhi	Nữ	22/08/2011	HMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	13
194	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	09/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	14
195	Triệu Yến	Nhi	Nữ	17/01/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	15
196	Trương Thị	Nhi	Nữ	17/01/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	16
197	Mai Thị Tuyết	Nhung	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	17
198	Vũ Khánh	Như	Nữ	14/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	18
199	Trần Doãn Hạnh	Như	Nữ	02/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	19



STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
200	Trương Quỳnh	Như	Nữ	05/06/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	20
201	Lê Thị Hải	Như	Nữ	15/01/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10E	21
202	Lê Kim	Oanh	Nữ	23/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	22
203	Nông Thị Kiều	Oanh	Nữ	04/01/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	23
204	Hoàng Thị Kiều	Oanh	Nữ	20/11/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	24
205	Lê Hồng	Phong	Nam	21/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	25
206	Nguyễn Vũ	Phong	Nam	29/04/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	26
207	Nguyễn Hoàng	Phong	Nam	21/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	27
208	Trương Doãn Tam	Phong	Nam	14/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	28
209	Trần Xuân	Phước	Nam	11/05/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	29
210	Lưu Thị Thủy	Phương	Nữ	08/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	30
211	Hoàng Thị Thu	Phương	Nữ	30/04/2011	Dao	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	31
212	Ôn Thị Bích	Phương	Nữ	13/11/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	32
213	Đinh Đại	Quản	Nam	11/03/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	33
214	Bùi Minh	Quân	Nam	01/04/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	34
215	Trương Thị Hoàng	Quyên	Nữ	24/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	35
216	Mó	Quyên	Nữ	11/01/2011	Bru-Vân Kiều	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	36
217	Hồ Vũ Như	Quỳnh	Nữ	09/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	37
218	Bùi Như	Quỳnh	Nữ	03/05/2011	Mường	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	38
219	Long Phương	Quỳnh	Nữ	08/03/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	39
220	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	30/12/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	40
221	Phan Văn	Sơn	Nam	20/10/2009	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	41
222	Mó Kim Yoong	Suối	Nữ	13/12/2010	Bru-Vân Kiều	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	42
223	Nguyễn Thị Ngọc	Sương	Nữ	21/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	43
224	Nguyễn Tiến	Sỹ	Nam	02/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10E	44
225	Nguyễn Thành	Tài	Nam	18/06/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10E	45
226	Lê Đức Nhất	Tâm	Nam	14/03/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	1
227	Hoàng Minh	Tâm	Nam	14/09/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	2
228	Chu Thủy	Tiên	Nữ	14/12/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	3
229	Nguyễn Việt	Tiến	Nam	03/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	4
230	Phạm Kiêm	Tinh	Nữ	31/03/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	5
231	Mua A	Tòng	Nam	28/03/2011	HMông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	6
232	Đỗ Xuân	Tú	Nam	18/06/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	7
233	Hoàng Đức Tuấn	Tú	Nam	06/11/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	8
234	Phạm Quốc	Tuấn	Nam	01/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	9
235	Phạm Văn	Tuấn	Nam	20/01/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	10
236	Trương Văn	Tuấn	Nam	25/07/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	11
237	La Đình	Tuấn	Nam	19/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	12
238	Nguyễn Đức Anh	Tuấn	Nam	03/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	13
239	Lã Văn	Tùng	Nam	04/11/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	14
240	Nông Hoàng Thanh	Tùng	Nam	25/01/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	15



STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
241	Vi Văn	Tùng	Nam	16/05/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	16
242	Ma Văn	Tuyên	Nam	08/12/2010	H'Mông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	17
243	Phạm Minh	Tuyển	Nam	01/12/2011	Mường	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	18
244	Lãnh Thị Ánh	Tuyệt	Nữ	02/02/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	19
245	Hoàng Thị Ánh	Tuyệt	Nữ	09/06/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	20
246	Đỗ Thị Bạch	Tuyệt	Nữ	28/04/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10F	21
247	Mó Minh Tuệ Pa	Tưng	Nữ	18/04/2011	Bru-Vân Kiều	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10F	22
248	Đặng Thị	Tươi	Nữ	31/03/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	23
249	Giảng Seo	Tường	Nam	11/08/2011	H'Mông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	24
250	Đặng Công	Thành	Nam	26/05/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	25
251	Ma Xuân	Thành	Nam	16/06/2011	H'Mông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	26
252	Bùi Duy Quang	Thành	Nam	19/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	27
253	Đặng Thị Phương	Thảo	Nữ	02/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	28
254	Phùng Thanh	Thảo	Nữ	02/01/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	29
255	Triệu Thị Phương	Thảo	Nữ	02/07/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	30
256	Trương Thị Thu	Thảo	Nữ	04/01/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	31
257	Ngô Thị Thanh	Thảo	Nữ	11/05/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10F	32
258	Hà Kim	Thảo	Nữ	08/04/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	33
259	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	14/11/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	34
260	Phạm Ngọc	Thắng	Nam	28/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	35
261	Hầu Xuân	Thắng	Nam	20/09/2011	H'Mông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	36
262	Hồ Đức	Thiện	Nam	18/07/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	37
263	Nguyễn Duy Chí	Thiện	Nam	30/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	38
264	Nguyễn Đức	Thịnh	Nam	13/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	39
265	Dương Văn	Thông	Nam	19/05/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	40
266	Triệu Thị	Thơm	Nữ	03/09/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	41
267	Thào Đức	Thuận	Nam	03/01/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	42
268	Nguyễn Lê Anh	Thư	Nữ	21/10/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	43
269	Hồ Thị Anh	Thư	Nữ	23/08/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10F	44
270	Phạm Thị	Thư	Nữ	27/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10F	45
271	Nông Thị Anh	Thư	Nữ	20/09/2011	Tày	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10H	1
272	Đàm Thị Anh	Thư	Nữ	12/07/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	2
273	Phan Thị	Thương	Nữ	27/06/2011	Kinh	Trường THCS Phan Chu Trinh	10H	3
274	Phạm Dương Bảo	Thy	Nữ	13/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	4
275	Phạm Hữu	Trác	Nam	09/12/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	5
276	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	12/09/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	6
277	Nông Thị Quỳnh	Trang	Nữ	17/03/2010	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	7
278	Trần Bình Bảo	Trâm	Nữ	08/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	8
279	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	15/07/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10H	9
280	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	Nữ	27/12/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	10
281	Nông Chu Bảo	Trâm	Nữ	23/12/2011	Tày	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	11



STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Lớp tạm thời	TT lớp
282	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	Nữ	19/10/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10H	12
283	Lù Văn Triều	Nam	11/10/2011	H'Mông	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	13
284	Phùng Thanh Trúc	Nữ	07/07/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	14
285	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	Nữ	08/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	15
286	Trịnh Thanh Trúc	Nữ	19/01/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	16
287	Chu Minh Trương	Nam	09/01/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	17
288	Vi Gia Trường	Nam	30/11/2011	Tày	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	18
289	Phạm Thị Thảo Uyên	Nữ	11/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	19
290	Chu Nguyễn Phương Uyên	Nữ	10/08/2011	Kinh	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	20
291	Sầm Thị Tố Uyên	Nữ	05/10/2010	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	21
292	Lương Thành Anh Văn	Nam	31/07/2011	Thái	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	22
293	Vũ Thị Thảo Vân	Nữ	30/04/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	23
294	Trần Thị Thùy Vân	Nữ	15/02/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	24
295	Ngô Ánh Vân	Nữ	13/11/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	25
296	Nông Thị Viên	Nữ	30/04/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	26
297	Trịnh Nguyên Vũ	Nam	07/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	27
298	Lê Đức Hoàng Vũ	Nam	09/10/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	28
299	Hoàng Văn Vũ	Nam	24/03/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	29
300	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10H	30
301	Phan Bảo Vy	Nữ	31/08/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	31
302	Lưu Thị Tường Vy	Nữ	30/07/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	32
303	Phùng Phương Vy	Nữ	04/11/2011	Nùng	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	33
304	Lương Thị Tường Vy	Nữ	07/02/2011	Mường	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	34
305	Lý Điệp Vy	Nữ	04/04/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	35
306	Đồng Hạ Vy	Nữ	08/07/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	36
307	Lý Thị Ngọc Vy	Nữ	23/12/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	37
308	Nguyễn Thạch Tường Vy	Nữ	13/06/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	38
309	Nông Quốc Vỹ	Nam	16/06/2011	Nùng	Trường PTDTNT-THCS Ea Kar	10H	39
310	Nguyễn Trường Vỹ	Nam	06/10/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10H	40
311	Trần Thị Hải Yến	Nữ	18/05/2011	Dao	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	41
312	Lê Thị Hải Yến	Nữ	15/01/2011	Kinh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	10H	42
313	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	03/09/2011	Kinh	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	43
314	Hà Hải Yến	Nữ	18/12/2011	Thái	Trường THCS Phạm Hồng Thái	10H	44
315	Long Thị Hải Yến	Nữ	18/09/2011	Nùng	Trường THCS Phan Đình Phùng	10H	45

Danh sách trên có 315 học sinh./.

Ea Ô, ngày 25 tháng 7 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Dũng